TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LÂM** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2025/QĐST-DS	*D, ngày 14 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 649, Điều 650, Điều 651 Bộ luật dân sự;
- Căn cứ vào Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 230/2024/TLST-DS ngày 19/11/2024 về việc *"Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản và tranh chấp hụi họ"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Tiến A, sinh năm 1965 và bà Trương Thị Bích B, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn 3, xã C, huyện D, tỉnh E.
- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị F, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn 6, xã C, huyện D, tỉnh E.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị F đồng ý trả cho ông Nguyễn Tiến A và bà Trương Thị Bích B số tiền 671.600.000đ (Sáu trăm bảy mươi mốt triệu sáu trăm nghìn đồng).

"Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi Bnh án của người được thi Bnh án cho đến khi thi Bnh xong tất cả các khoản tiền, Bng tháng bên phải thi Bnh án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi Bnh án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015".

- Về án phí: Buộc bà F chịu 15.432.000đ (Mười lăm triệu bốn trăm ba mươi hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Nguyễn Tiến A và bà Trương Thị Bích B 15.432.000đ (Mười lăm triệu bốn trăm ba mươi hai nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 4529 ngày 19/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện

D, tỉnh E.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh E (2);*
- *VKSND tỉnh E;*
- *VKSND huyện D;*
- *Chi cục THADS huyện D;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Linh